

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ C**

Số: 07/2020/QĐST-DS.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

B, ngày 21 & 22 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ C**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị A.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phú H;

2/ Ông Phạm Ngọc H;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố C tham gia phiên tòa: ông Trần Tấn B – kiểm sát viên.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 112/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận sự thỏa thuận của các đương sự:

NGUYÊN ĐƠN: Bà **Hồ Nguyễn Tuyết N**, sinh năm 2000. Địa chỉ: phường A, quận B, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: ông Thi Tấn S.

Địa chỉ: phường C, quận N, thành phố C.

Giấy ủy quyền ngày 18/11/2019, Số chứng thực 605, quyền số 01-SCT/CK,ĐC tại Văn phòng Công chứng Hoàng Văn T.

BI ĐƠN: Ông **Hồ Anh T**, sinh năm 1971. Địa chỉ: số 91/17D Cách mạng tháng tám, phường An Thái, quận B, thành phố C.

NGƯỜI CÓ QUYỀN LỢI, NGHĨA VỤ LIÊN QUAN:

Bà **Nguyễn Hồng K**, sinh năm 1975. Địa chỉ: phường A, quận B, thành phố C.

2. Sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể Nsau:

- Về sự thỏa thuận của các đương sự.

Ông Hồ Anh T sẽ giao lại cho chị Hồ Nguyễn Tuyết N số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) cùng với toàn quyền sử dụng tài sản là đất và nhà trên đất thuộc thửa số 76, tờ bản đồ số 64, diện tích 106,1m² loại đất ở đô thị, tọa lạc tại hẻm vào trường Trung cấp được Mekong, phường A, quận B, thành phố C theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH06427 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 27/10/2015.

Ông Hồ Anh T được toàn quyền sử dụng đối với phần đất thuộc thửa 231, tờ bản đồ 64, diện tích 140m² loại đất ở đô thị, tọa lạc tại hẻm vào trường Trung cấp được Mekong, phường A, quận B, thành phố C theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH06328 do Ủy ban nhân dân quận B cấp ngày 30/9/2015.

Các đương sự tự có trách nhiệm liên hệ cơ quan thẩm quyền để điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Hạn cuối giao nhận tiền là ngày 10/7/2020.

Hạn cuối giao nhận tài sản là đất và nhà trên đất vào ngày 21/11/2020.

Về phương thức giao nhận: các đương sự tự thỏa thuận, nếu không thỏa thuận được sẽ do Cơ quan Thi hành án dân sự quận B, thành phố C giải quyết theo thẩm quyền.

Về chi phí thẩm định, đo đạc, định giá tài sản: đương sự đã thanh toán xong và không có yêu cầu gì.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn chị Hồ Nguyễn Tuyết N phải nộp án phí trên giá trị tài sản được nhận là 31.220.000 đồng (*Ba mươi một triệu, hai trăm hai mươi ngàn đồng*) khấu trừ vào 4.196.250 đồng (*Bốn triệu một trăm chín mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 009170 ngày 25/5/2018 thì nguyên đơn phải nộp thêm 27.023.750 đồng (*Hai mươi bảy triệu không trăm hai mươi ba ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố C.

Bị đơn ông Hồ Anh T được miễn nộp án phí do là người khuyết tật và có chứng nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân phường T, Q.B, TPCT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

